|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG AN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-C07-P1 | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Thông tư quy định nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân**

Kính gửi: ……………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

Thực hiện Quyết định số 9441/QĐ-BCA ngày 26/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8, C07 đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Thông tư quy định nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân với các nội dung cụ thể sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) quy định Bộ Công an là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Theo đó, để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật về PCCC và CNCH.

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác trực sẵn sàng chữa cháy, tổ chức chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân (khoản 7 Điều 25 Luật PCCC và CNCH).

- Bộ trưởng Bộ Công an được quyền huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi cả nước (điểm c khoản 5 Điều 26 Luật PCCC và CNCH).

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác trực sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, tổ chức cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân (khoản 6 Điều 33 Luật PCCC và CNCH).

- Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an nhân dân được tổ chức, bố trí và quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an (khoản 1 Điều 40 Luật PCCC và CNCH).

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (khoản 6 Điều 41 Luật PCCC và CNCH).

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (khoản 3 Điều 43 Luật PCCC và CNCH).

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định về huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân (khoản 4 Điều 45 Luật PCCC và CNCH).

**2. Cơ sở thực tiễn**

Dự thảo Thông tư được xây dựng dựa trên các đánh giá tác động về nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm tính khả thi trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo điều kiện nguồn nhân lực, vật lực để thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH đạt hiệu quả.

Dự thảo Thông tư được nghiên cứu, xây dựng trên cơ sở kế thừa các quy định của Thông tư số Thông tư 82/2020/TT-BCA, 141/2020/TT-BCA, Thông tư số 149/2020/TT-BCA, Thông tư 139/2020/TT-BCA, Thông tư số 140/2020/TT-BCA, Thông tư số 17/2021/TT-BCA, Thông tư số 02/2023/TT-BCA, Thông tư 06/2022/TT-BCA, Thông tư số 55/2024/TT-BCA, nhất là những quy định đã được thực tiến kiểm nghiệm và còn giá trị. Bên cạnh đó, chỉnh lý, sửa đổi một số nội dung để phù hợp với các chính sách pháp luật mới được quy định trong Luật PCCC và CNCH như quy định về trực sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng khác trong Công an nhân dân, kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của lực lượng Công an nhân dân, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ thẩm định thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Công an nhân dân. Ngoài ra, bổ sung những quy định để khắc phục những khó khăn, bất cập trong việc triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ về PCCC, CNCH trong lực lượng Công an nhân dân.

Xuất phát từ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn nêu trên, việc nghiên cứu, xây dựng Thông tư quy định nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân là hết sức cần thiết để tiếp tục thể chế hoá quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác PCCC, CNCH, khắc phục những hạn chế trong triển khai thực tế, nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật về PCCC và CNCH.

**II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

1. Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Bảo đảm nguyên tắc xây dựng pháp luật gắn kết chặt chẽ với tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật.

3. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác công an trong bối cảnh mới.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Dự thảo Thông tư gồm 06 chương với 32 điều và 09 phụ lục.

**1. Chương 1** (Quy định chung) gồm 03 điều từ Điều 1 đến Điều 3, quy định về: Phạm vi điều chỉnh; nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân và danh mục Phụ lục kèm theo.

**2. Chương 2** (kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ) gồm 07 điều từ Điều 4 đến Điều 10, quy định về: tiêu chuẩn cán bộ làm công tác kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy, thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; nội dung, thời gian, kinh phí tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra nghiệp vụ kiểm tra phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra nghiệp vụ thẩm định thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; Kiểm tra nghiệp vụ huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; chế độ bồi dưỡng tham gia huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**3. Chương III** (trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, triển khai hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ) gồm 07 điều từ Điều 11 đến Điều 17, quy định về: kiểm tra công tác trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thời gian tổ chức ca trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chế độ trực chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phương tiện trực sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức các hoạt động trong ca trực sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**4. Chương IV** (nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ trong thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ) gồm 04 điều từ Điều 18 đến Điều 21, quy định về: nhiệm vụ của lãnh đạo, chỉ huy phụ trách, cán bộ được phân công thực hiện công tác kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; nhiệm vụ của lãnh đạo, chỉ huy phụ trách, cán bộ được phân công thực hiện công tác thẩm định, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ trong ca trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Trách nhiệm kiểm tra công tác trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**5. Chương V** (quy trình thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ) gồm 09 điều từ Điều 22 đến Điều 30, quy định về: Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; Thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; cấp phép phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với trường hợp không lập biên bản; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với trường hợp có lập biên bản; cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bảo quản phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

**6. Chương VI (Tổ chức thực hiện)** gồm 02 điều từ Điều 31 đến Điều 32, quy định về: Hiệu lực thi hành và Trách nhiệm thi hành.

**VI. VỀ CÁC Ý KIẾN KHÁC NHAU ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**VI. ĐỀ XUẤT**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - V01, V03 (để phối hợp);  - Lưu: VT, P1 | **CỤC TRƯỞNG** |